TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ** **T PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **89**/2024/HS-ST;
Ngày 30-9-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - T PHỐ HÀ NỘI

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Kim Oanh – Giáo viên nghỉ hưu.

2. Ông Lê Xuân Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Hữu Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, T phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, T phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, T phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2024 và các quyết định hoãn phiên tòa đối với bị cáo:

* **ĐỖ KIM H** Sinh năm: 1996, Giới tính: Nam;

Tên gọi khác: Không;

HKTT: Thôn 6, xã LH, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội;

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do, Trình độ học vấn: 6/12;

Con ông: Đỗ T

Con bà: Nguyễn Thị T,

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2020, bị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 11/8/2020 của UBND xã Lạc Lâm, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng *(tái hòa nhập cộng đồng ngày 26/9/2021).*

Bị cáo khởi tố tại ngoại, đang cai nghiện ma túy tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 7, thị xã Sơn Tây, Hà Nội kể từ ngày 11/4/2024. *Có mặt.*

***Người bị hại:**

+ Anh Nguyễn Xuân K, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn 6, xã LH, huyện Phúc Thọ, T phố Hà Nội. Vắng mặt.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn 5, xã LH, huyện Phúc Thọ, T phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Xuân K và Đỗ Kim H *(đều sinh năm 1996, cùng trú tại tại thôn 6, xã LH, huyện Phúc Thọ, Hà Nội, là bạn gần nhà nhau).* Sáng ngày 07/3/2024, trong lúc anh K đang làm thuê tại xưởng cơ khí của gia đình chị Đỗ Thị H *(sinh năm: 1986, trú tại: thôn 3, xã LH, huyện Phúc Thọ, Hà Nội, thường gọi là HA)* thì nhận được tin nhắn của H hỏi mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát: 29V5-169.47 của anh K. Anh K hỏi H mượn xe để đi đâu H nói dối là mượn xe để đi chơi với bạn gái *(tại thời điểm trên, H không có bạn gái).* Nghe H nói vậy, anh K đồng ý và hẹn đầu giờ chiều cùng ngày sẽ đưa xe cho H mượn.

Khoảng 13 giờ cùng ngày, anh K đi xe máy tới nhà H rồi cùng H đi đến xưởng cơ khí nhà chị HA. Đến nơi, anh K đi vào xưởng làm việc, rồi giao xe máy cho H mượn, hẹn tối cùng ngày phải mang trả lại xe cho anh K. Sau khi mượn được xe máy, H đi đến khu vực giáp ranh giữa huyện Hoài Đức và huyện Quốc Oai, Hà Nội để tìm mua ma túy của một người đàn ông không quen biết rồi một mình đến một bãi đất trống, vắng người qua lại thuộc thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, Hà Nội để sử dụng ma tuý. Sau đó, H tiếp tục sử dụng xe máy của anh K để đi chơi một mình, lang thang ở khu vực thị trấn Phùng. Đến chiều tối cùng ngày, anh K gọi điện để bảo H mang trả

xe, nhưng H nói dối đang ở xa, chưa về kịp. Đến khoảng 19 giờ, anh K tiếp tục gọi điện cho H thì H trả lời đến khoảng 23 giờ H mới về đến nhà, anh K nói với H cho dù về muộn cũng phải mang trả xe. Đến 23 giờ, H tiếp tục nói dối anh K là chiếc xe gửi ở bãi xe gần khu vực bến xe Mỹ Đình, do bãi xe đã đóng cửa nên không lấy được xe và hẹn anh K sáng mai sẽ lấy xe mang về trả. Sáng ngày 08/3/2024, chờ đến hết giờ làm việc buổi sáng vẫn không thấy H mang xe đến trả, anh K gọi điện thì H vẫn tiếp tục nói dối: Do buổi sáng ngủ quên nên chưa lấy được xe, hẹn chiều sẽ mang xe về trả cho anh K.

Khoảng 14 giờ ngày 09/3/2024, H đi xe về xã LH nhưng không mang trả xe cho anh K mà tự ý mang chiếc xe này đến cầm cố để vay tiền của anh Nguyễn Đức T *(sinh năm: 1997, trú tại: thôn 5, xã LH, huyện Phúc Thọ, Hà Nội)* số tiền 4.000.000 đồng. H nói đang cần tiền gấp để giải quyết việc cá nhân, vì có quen biết với H và H nói chiếc xe này là của H nên anh T đồng ý chuyển vào số tài khoản 4401041996 của H tại ngân hàng MB số tiền 3.800.000 đồng và thu luôn tiền lãi là 200.000 đồng. Sau đó, H sử dụng 500.000 đồng để đi mua ma túy ở khu vực giáp ranh giữa huyện Hoài Đức và huyện Quốc Oai mang về nhà sử dụng, số tiền còn lại H tiêu sài cá nhân hết.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/3/2024, H trả tiền cho anh T để chuộc xe nhưng lại không trả cho anh K mà đến 18 giờ cùng ngày tiếp tục mang xe đến cầm cố để vay số tiền 4.000.000 đồng của anh Nguyễn Đức T. Anh T chuyển khoản cho H số tiền 3.800.000 đồng và lấy lãi 200.000 đồng. Sau khi nhận tiền, H lại sử dụng 300.000 đồng để mua ma túy ở khu vực giáp ranh giữa huyện Hoài Đức và huyện Quốc Oai mang về nhà sử dụng một mình, số tiền còn lại H chi tiêu hết.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Kim H khai nhận: Do cần tiền để sử dụng ma túy và tiêu sài cá nhân, biết anh Nguyễn Xuân K có chiếc xe máy nên đã lừa anh K để chiếm đoạt chiếc xe máy rồi đi cầm cố cho anh Nguyễn Đức T nhằm thỏa mãn ý định cá nhân.

Ngày 08/4/2024, anh T đã giao nộp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển biểm soát: 29V5- 169.47 cho Công an xã LH để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận định giá tài sản số 26/2024/KL-HĐĐGTS ngày 09/5/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên huyện Phúc Thọ, kết luận: *01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE màu sơn trắng, biển kiểm soát: 29V5- 169.47, số máy: C12E-5112025; số khung: 111888 loại xe cũ, đã qua sử dụng tại thời điểm định giá ngày 07/3/2024 có trị giá* ***6.667.000 đồng***.

Về xử lý vật chứng đã thu giữ:

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát: 29V5-169.47, số máy: C12E-5112025; số khung: 111888 loại xe cũ, đã qua sử dụng: Quá trình xác minh xác định, chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, đăng ký xe mang tên Nguyễn Tích Tiếp, chiếc xe được K mua lại từ cửa hàng bán xe máy ở huyện Thạch Thất từ năm 2016. Cơ quan điều tra đã làm việc với anh Nguyễn Tích Tiếp *(sinh năm: 1992, trú tại: Thôn 6, Phùng Xá, Thạch Thất, Hà Nội)*, anh Tiếp khai nhận, năm 2013 đã mua mới chiếc xe và đăng ký chính chủ, đến năm 2015 đã bán lại chiếc xe cho người khác, việc mua bán không có giấy tờ, không nhớ là bán cho ai.

Về những hành vi và người liên quan trong vụ án:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đỗ Kim H: Ngày 11/4/2024, Công an xã LH tiến hành kiểm tra tiền chất ma túy có trong cơ thể của H, kết quả H dương tính với ma túy. Cùng ngày, H đã tự nguyện đến cơ sở cai nghiện ma túy số 7 để cai nghiện ma túy. Ngày 21/8/2024, Công an huyện Phúc Thọ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 71/QĐ-XPHC đối với Đỗ Kim H số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đối với người bán ma túy cho Đỗ Kim H: Cả 03 lần H đi mua ma túy đều mua của người đàn ông không quen biết tại khu vực giáp ranh giữa huyện Hoài Đức và huyện Quốc Oai. Người này khi bán ma túy cho H đeo khẩu trang nên H không quan sát được đặc điểm nhận dạng nào nên không có cơ sở để xác định được đối tượng bán ma túy cho H, do đó không đề cập xử lý trong vụ án này.

- Đối với anh Nguyễn Đức T: Khi Đỗ Kim H mang chiếc xe máy biển kiểm soát: 29V35- 169.47 đến cầm cố vay tiền anh T thì H tự nhận chiếc xe là của mình và đang cần tiền gấp, do đó anh T đã tin tưởng và cho H vay tiền. Vì vậy hành vi của anh T không có dấu hiệu của tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, quy định tại Điều 323 BLHS.

Mặt khác, đối với hành vi anh T cho H vay 4.000.000 đồng và đã lấy lãi 200.000 đồng là để lấy lòng tin để khi nào H có tiền thì trả nợ, việc vay tiền không có giấy tờ và cũng không thỏa thuận gì liên quan đến lãi suất. Do đó hành vi của anh T không đủ yếu tố cấu T tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, quy định tại Điều 201 BLHS.

Về vấn đề dân sự:

Anh Nguyễn Đức T yêu cầu Đỗ Kim H trả lại số tiền 3.800.000 đồng mà H đã cầm cố xe máy để vay ngày 27/3/2024. Trước khi xét xử, bị cáo đã hoàn trả cho anh T và anh T không có yêu cầu gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 83/CT-VKS ngày 12 tháng 9 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, T phố Hà Nội truy tố bị cáo Đỗ Kim H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo.

Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 174; Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

- Xử phạt bị cáo H từ 9 – 12 tháng tù.

Về dân sự: Không.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho anh Nguyễn Xuân K 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, Biển kiểm soát: 29V5-169.47, số máy C12E-5112025, số khung 111888, màu sơn trắng đen bạc, loại xe cũ đã qua sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phúc Thọ, T phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, T phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Bằng thủ đoạn gian dối, ngày 07/3/2024 tại xã LH, huyện Phúc Thọ, T phố Hà Nội, Đỗ Kim H đã có hành vi chiếm đoạt chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát: 29V5- 169.47 có trị giá 6.667.000 đồng (sáu

triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) của anh Nguyễn Xuân K để mang đi cầm cố lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân.

[3] Hành vi của bị cáo được thực hiện hành vi với lỗi cố ý, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự tại thời điểm phạm tội, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Tại phiên toà bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản hiện trường, phù hợp với vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo H đã cấu T tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử xem xét, trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều T khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy,

Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 02 lần cai nghiện ma túy nên không đủ điều kiện để tự cải tạo ngoài môi trường xã hội bình thường mà cần thiết áp dụng hình phạt cách ly khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo và làm gương cho người khác. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ.

[8] Về xử lý vật chứng và Biện pháp tư pháp: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, Biển kiểm soát: 29V5-169.47, số máy C12E-5112025, số khung 111888, màu sơn trắng đen bạc, loại xe cũ đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Xuân K nên trả lại cho anh K.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Kim H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

1. Căn cứ vào Khoản 1, Điều 174; Điểm b, i, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đỗ Kim H **08** (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho anh Nguyễn Xuân K 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, Biển kiểm soát: 29V5-169.47, số máy C12E-5112025, số khung 111888, màu sơn trắng đen bạc, loại xe cũ đã qua sử dụng.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, T phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng số 98 ngày 26/9/2024).

6. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Đỗ Kim H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú của họ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú của họ.

Nơi nhận:

- TAND T phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Hải

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA